

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3189/BTC-TCT

Hà Nội, ngày 07 tháng 04 năm 2022

V/v thẩm định dự thảo Nghị
định gia hạn nộp thuế và tiền
thuê đất, thuê mặt nước

Kính gửi: Bộ Tư pháp.

Tại điểm g khoản 3 mục IV Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình có giao Bộ Tài chính:

“g) Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15; quy định về giảm tiền thuê đất, gia hạn thời gian nộp các khoản thuế, tiền thuê đất theo nội dung tại tiết a và tiết b điểm 3 mục II Nghị quyết này.”

Tại điểm a mục 4 Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 8/2/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc đôn đốc, thực hiện hiệu quả nhiệm vụ sau kỳ nghỉ Tết nguyên đán Nhâm Dần năm 2022 có giao Bộ Tài chính:

“a) Triển khai việc giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ; khẩn trương trình Chính phủ việc gia hạn thời gian nộp thuế, tiền thuê đất năm 2022; đẩy mạnh lộ trình cải cách thuế, chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế; triển khai hóa đơn điện tử theo đúng lộ trình quy định.”

Ngày 11/3/2022, Bộ Tài chính đã có công văn số 2377/BTC-TCT báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép ban hành Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2022 theo trình tự, thủ tục rút gọn và Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.


Ngày 1/4/2022, Văn phòng Chính phủ có công văn số 2020/VPCP-KTTH ngày 1/4/2022 về việc xây dựng Nghị định của Chính phủ theo trình tự, thủ tục rút gọn, thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái như sau:

“Đồng ý áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đối với việc xây dựng, ban hành các Nghị định theo đề xuất của Bộ Tài chính tại văn bản nêu trên, nhưng phải bảo đảm lấy ý kiến

của các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp Bộ Tư pháp và các Bộ, cơ quan liên quan, khẩn trương xây dựng, hoàn thiện các dự thảo Nghị định này, trình Chính phủ trước ngày 15 tháng 4 năm 2022.”

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính dự thảo Tờ trình Chính phủ ban hành Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất, thuê mặt nước trong năm 2022 theo trình tự, thủ tục rút gọn quy định tại Chương XII Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 63/2020/QH14).

Để kịp trình Chính phủ, Bộ Tài chính đề nghị Bộ Tư pháp sớm có ý kiến thẩm định về dự thảo Nghị định.

Bộ Tài chính trân trọng cảm ơn sự phối hợp công tác của Quý Bộ. 

Nơi nhận:

- Như trên (10 bộ);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- VPCP;
- Lưu: VT, TCT (VT, CS).



KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Trần Xuân Hà

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng,
thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân
và tiền thuê đất, thuê mặt nước trong năm 2022**

(Để phục vụ Bộ Tư pháp thẩm định)

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp Luật năm 2015, thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 về chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình, thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 08/2/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính xin trình Chính phủ dự thảo Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

- Nhằm tiếp tục khôi phục sản xuất kinh doanh

Diễn biến dịch bệnh Covid-19 phức tạp, khó lường và chưa dự báo được thời điểm kết thúc trên thế giới. Thực tế trong nước thời gian qua, nhiều ngành, lĩnh vực gặp khó khăn; hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp bị đình trệ, nhất là doanh nghiệp có quy mô nhỏ đã phải thu hẹp hoặc tạm ngừng hoạt động. Tình trạng sụt giảm doanh số và các giao dịch thương mại bị gián đoạn dẫn đến doanh nghiệp gặp khó khăn trong cân đối nguồn tài chính để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh. Vì vậy, chính sách hỗ trợ của nhà nước thông qua cơ chế giãn, hoãn nộp các khoản thuế phát sinh sẽ giúp các doanh nghiệp, cá nhân vượt qua khó khăn do tác động của dịch bệnh, khôi phục sản xuất kinh doanh.

- Tạo điều kiện thúc đẩy xuất nhập khẩu

Các biện pháp kiểm soát dịch bệnh, hạn chế di chuyển con người, hàng hóa và phương tiện đã tác động lớn đến những doanh nghiệp có kim ngạch thương mại lớn và các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu, linh kiện phải nhập khẩu. Vượt lên những tác động tiêu cực của dịch bệnh, hoạt động xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam trong năm qua đã có những kết quả đáng khích lệ. Để góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển

kinh tế xã hội của năm 2022 thì hoạt động xuất nhập khẩu cần tiếp tục được thúc đẩy nhằm tạo động lực cho toàn bộ nền kinh tế. Vì vậy, chính sách hỗ trợ của nhà nước nhằm đẩy tăng trưởng xuất nhập khẩu trong thời gian tới là cần thiết, trong đó có chính sách giãn, hoãn các khoản thuế phải nộp ngân sách nhà nước.

- Tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước

Cơ chế giãn, hoãn nộp thuế có tính chất là khoản cho vay không tính lãi của nhà nước đối với doanh nghiệp, cá nhân để có nguồn tài chính phục vụ sản xuất kinh doanh, gia tăng nguồn lực trong tương lai từ đó tăng mức đóng góp cho ngân sách nhà nước. Chính sách gia hạn nộp thuế không làm giảm thu ngân sách nhà nước và phù hợp thẩm quyền của Chính phủ mà Luật Quản lý thuế đã quy định (*việc gia hạn nộp thuế không dẫn đến điều chỉnh dự toán thu ngân sách nhà nước đã được Quốc hội quyết định*).

Xuất phát từ các lý do nêu trên, để các doanh nghiệp, cá nhân có thêm nguồn lực tài chính duy trì và khôi phục sản xuất, góp phần đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế cả năm 2022 thì cần thiết phải có giải pháp gia hạn về thuế, tiền thuê đất, thuê mặt nước nhằm tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh và hỗ trợ thị trường.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích

- Góp phần tiếp tục hỗ trợ, giảm bớt khó khăn cho các doanh nghiệp, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh trước tác động tiêu cực dịch Covid-19.

- Đảm bảo hỗ trợ đúng đối tượng chịu ảnh hưởng trực tiếp của dịch Covid-19 trên cơ sở phù hợp với bối cảnh ngân sách nhà nước.

- Phù hợp với bối cảnh chung của nhiều nước trên thế giới trong việc đưa ra các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp chịu ảnh hưởng nghiêm trọng nhất của dịch Covid-19.

- Phù hợp thẩm quyền của Chính phủ được quy định tại Luật quản lý thuế.

2. Quan điểm chỉ đạo

Tại điểm g khoản 3 mục IV Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình có giao Bộ Tài chính:

“g) Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị

quyết số 43/2022/QH15; quy định về giảm tiền thuê đất, gia hạn thời gian nộp các khoản thuế, tiền thuê đất theo nội dung tại tiết a và tiết b điểm 3 mục II Nghị quyết này”

Tại điểm a mục 4 Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 8/2/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc đôn đốc, thực hiện hiệu quả nhiệm vụ sau kỳ nghỉ Tết nguyên đán Nhâm Dần năm 2022 có giao Bộ Tài chính:

“a) Triển khai việc giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ; khẩn trương trình Chính phủ việc gia hạn thời gian nộp thuế, tiền thuê đất năm 2022; đẩy mạnh lộ trình cải cách thuế, chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế; triển khai hóa đơn điện tử theo đúng lộ trình quy định”

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Thực hiện phân công của Chính phủ, Bộ Tài chính đã có công văn số 2618/BTC-TCT ngày 21/3/2022 gửi lấy ý kiến các Bộ, ngành, các tổ chức liên quan về dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất, thuê mặt nước trong năm 2022

Ngày 28/3/2022, Bộ Tài chính đã phối hợp với Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tổ chức hội thảo lấy ý kiến về dự thảo Nghị định (Hội thảo theo hình thức trực tuyến với hơn 80 người tham gia).

Đến nay, Bộ Tài chính nhận được ý kiến tham gia của 23 Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố (tham gia qua công văn của các Cục Thuế), 3 ý kiến tham gia của các Bộ (Bộ Ngoại giao, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư), ý kiến của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và ý kiến tham gia của Hội Tư vấn thuế Việt Nam.

Bộ Tài chính đã tổng hợp các ý kiến để hoàn thiện dự thảo Nghị định (Bảng tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến tham gia của các đơn vị kèm theo).

Đồng thời, Bộ Tài chính đã có văn bản gửi Bộ Tư pháp xin ý kiến thẩm định về hồ sơ Nghị định.

Trên cơ sở nội dung ý kiến tham gia của các Bộ, ngành và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp về dự thảo Nghị định, Bộ Tài chính đã hoàn chỉnh hồ sơ Nghị định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Bố cục

Dự thảo Nghị định gồm 05 Điều như sau:

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước

Điều 4. Trình tự, thủ tục gia hạn

Điều 5. Tổ chức thực hiện và hiệu lực thi hành

2. Nội dung cơ bản

a) Đối tượng được gia hạn

Nguyên tắc lựa chọn đối tượng được gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất cần phải đảm bảo: Đối tượng thụ hưởng chính sách phải là những doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh bị ảnh hưởng trực tiếp, nặng nề do dịch Covid-19; Tạo điều kiện cho công tác quản lý thuế theo đúng chức năng, tránh tăng thủ tục hành chính, đồng thời tránh thất thoát nguồn thu ngân sách nhà nước.

Bộ Tài chính đề xuất đối tượng được gia hạn như sau:

Tiếp tục gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước đối với toàn bộ các đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định số 52/2021/NĐ-CP ngày 19/04/2021 của Chính phủ.

b) Cơ chế gia hạn

Bộ Tài chính đề xuất phạm vi của chính sách là gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất như Nghị định số 52/2021/NĐ-CP và trình bổ sung gia hạn thời hạn nộp tiền thuê mặt nước.

c) Về thời gian thực hiện (trong năm 2022)

- Đối với thuế GTGT

Để không ảnh hưởng đến cân đối ngân sách nhà nước năm 2022, Bộ Tài chính đề xuất như sau: Gia hạn 06 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng từ tháng 3 đến tháng 5 năm 2022 và quý 1 năm 2022, gia hạn 05 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng của tháng 6 năm 2022 và quý 2 năm 2022, gia hạn 04 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng của tháng 7 năm 2022, gia hạn 03 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng của tháng 8 năm 2022 của doanh nghiệp, tổ chức thuộc đối tượng áp dụng nêu trên. Thời gian gia hạn tại điểm này được tính từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Đánh giá tác động: Thực hiện gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT theo phương án nêu trên thì tổng số thuế GTGT gia hạn từ tháng 3 đến tháng 8/2022 và quý 1, quý 2 năm 2022 là khoảng 53.300-54.300 tỷ đồng. Tuy nhiên, số thu NSNN của năm 2022 không giảm do doanh nghiệp phải thực hiện nộp vào NSNN trước ngày 30/12/2022.

- Đối với thuế thu nhập doanh nghiệp

Để tạo điều kiện hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp nhất là trong giai đoạn hiện nay, Bộ Tài chính đề nghị gia hạn nộp thuế đối với số thuế thu nhập doanh nghiệp như sau: Gia hạn thời hạn nộp thuế đối với số thuế thu nhập doanh nghiệp tạm nộp của quý 1, quý 2 kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022. Thời gian gia hạn là 03 tháng, kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Đánh giá tác động: Thực hiện gia hạn thời hạn nộp thuế đối với số thuế TNDN tạm nộp quý 1, quý 2 của kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022 thì ước tính số thuế được gia hạn khoảng 51.000-52.000 tỷ đồng.

- Đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh

Để tháo gỡ khó khăn cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, Bộ Tài chính đề xuất: Gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân đối với số tiền thuế phát sinh phải nộp năm 2022 của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thực hiện nộp số tiền thuế được gia hạn tại khoản này chậm nhất là ngày 30 tháng 12 năm 2022.

Đánh giá tác động: Số thuế hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh được gia hạn là khoảng 15.304 tỷ đồng nhưng số thu NSNN của năm 2022 không giảm do hộ, cá nhân kinh doanh phải thực hiện nộp vào NSNN trước ngày 30/12/2022.

- Đối với tiền thuê đất, thuê mặt nước

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 18 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế thì thời hạn nộp tiền thuê đất, thuê mặt nước hàng năm là 02 kỳ (kỳ thứ nhất nộp 50% chậm nhất là ngày 31 tháng 5; kỳ thứ hai nộp đủ phần còn lại chậm nhất là ngày 31 tháng 10 hàng năm). Bộ Tài chính đề nghị: Gia hạn thời hạn nộp tiền thuê đất, thuê mặt nước đối với 50% số tiền thuê đất, thuê mặt nước phát sinh phải nộp năm 2022, thời gian gia hạn là 06 tháng kể từ ngày 31 tháng 5 năm 2022 đến ngày 30 tháng 11 năm 2022.

Đánh giá tác động: Dự kiến số tiền thuê đất, thuê mặt nước được gia hạn khoảng 3.500-3.700 tỷ đồng. Tuy nhiên, số thu NSNN của năm 2022 không giảm do doanh nghiệp, hộ, cá nhân kinh doanh phải thực hiện nộp vào NSNN trước ngày 30/11/2022.

d) Tổ chức thực hiện

- Do đây là giải pháp cấp bách cần ban hành ngay để kịp thời hỗ trợ cho doanh nghiệp và các đối tượng chịu tác động nên Bộ Tài chính trình Chính phủ cho phép Nghị định có hiệu lực kể từ ngày ký.


- Về trách nhiệm thi hành:

+ Đối với Bộ Tài chính: Nội dung của Nghị định đã quy định chi tiết đề

các doanh nghiệp có thể áp dụng ngay. Tuy nhiên, để tránh trường hợp phát sinh vướng mắc trong quá trình thực hiện, Bộ Tài chính trình Chính phủ cho phép giao thẩm quyền cho Bộ Tài chính hướng dẫn nếu trong quá trình thực hiện có phát sinh vướng mắc.


+ Đối với các bộ ngành: Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị định.

+ Đối với các địa phương: Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phối hợp với cơ quan thuế để triển khai thực hiện Nghị định.

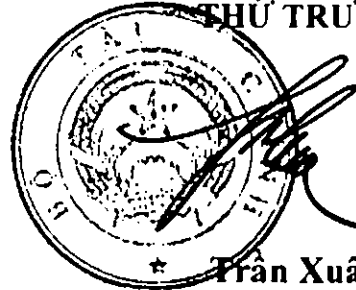
Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước. Bộ Tài chính xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định. 

(Xin gửi kèm theo: Dự thảo Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Các đồng chí Lãnh đạo Bộ;
- Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, TCT (VT, CS). 

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Trần Xuân Hà

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2022/ND-CP

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2022

Dự thảo lần 2

NGHỊ ĐỊNH

Gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất, thuê mặt nước trong năm 2022

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Chính phủ ban hành Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất, thuê mặt nước trong năm 2022.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định việc gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất, thuê mặt nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với các đối tượng sau:

1. Doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân hoạt động sản xuất trong các ngành kinh tế sau:

a) Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản;

b) Sản xuất, chế biến thực phẩm; dệt; sản xuất trang phục; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan; chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn, ghế); sản xuất sản phẩm từ rom, rạ và vật liệu têt bện; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy; sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic; sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác; sản xuất kim loại; gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại; sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học; sản xuất ô tô và xe có động cơ khác; sản xuất giường, tủ, bàn, ghế;

c) Xây dựng;

d) Hoạt động xuất bản; hoạt động điện ảnh, sản xuất chương trình truyền hình, ghi âm và xuất bản âm nhạc;

đ) Khai thác dầu thô và khí đốt tự nhiên (không gia hạn đối với thuế thu nhập doanh nghiệp của dầu thô, condensate, khí thiên nhiên thu theo hiệp định, hợp đồng);

e) Sản xuất đồ uống; in, sao chép bản ghi các loại; sản xuất than cốc, sản phẩm dầu mỏ tinh chế; sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị); sản xuất mô tô, xe máy; sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc và thiết bị;

g) Thoát nước và xử lý nước thải.

2. Doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân hoạt động kinh doanh trong các ngành kinh tế sau:

a) Vận tải kho bãi; dịch vụ lưu trú và ăn uống; giáo dục và đào tạo; y tế và hoạt động trợ giúp xã hội; hoạt động kinh doanh bất động sản;

b) Hoạt động dịch vụ lao động và việc làm; hoạt động của các đại lý du lịch, kinh doanh tua du lịch và các dịch vụ hỗ trợ, liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch;

c) Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí; hoạt động của thư viện, lưu trữ, bảo tàng và các hoạt động văn hóa khác; hoạt động thể thao, vui chơi giải trí; hoạt động chiếu phim;

d) Hoạt động phát thanh, truyền hình; lập trình máy vi tính, dịch vụ tư vấn và các hoạt động khác liên quan đến máy vi tính; hoạt động dịch vụ thông tin;

đ) Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng.

Danh mục ngành kinh tế nêu tại khoản 1 và khoản 2 Điều này được xác định theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.

Phân ngành kinh tế theo Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg gồm 5 cấp và việc xác định ngành kinh tế được áp dụng theo nguyên tắc: Trường hợp tên ngành kinh tế nêu tại khoản 1 và khoản 2 Điều này thuộc ngành cấp 1 thì ngành kinh tế được áp dụng quy định gia hạn bao gồm tất cả các ngành kinh tế thuộc phân cấp 2, cấp 3, cấp 4, cấp 5 của ngành cấp 1; trường hợp thuộc ngành cấp 2 thì ngành kinh tế được áp dụng quy định gia hạn bao gồm tất cả các ngành kinh tế thuộc phân cấp 3, cấp 4, cấp 5 của

ngành cấp 2; trường hợp thuộc ngành cấp 3 thì ngành kinh tế được áp dụng quy định gia hạn bao gồm tất cả các ngành kinh tế thuộc phân cấp 4, cấp 5 của ngành cấp 3; trường hợp thuộc ngành cấp 4 thì ngành kinh tế được áp dụng quy định gia hạn bao gồm tất cả các ngành kinh tế thuộc phân cấp 5 của ngành cấp 4.

3. Doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân hoạt động sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển; sản phẩm cơ khí trọng điểm.

Sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển được xác định theo Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ; sản phẩm cơ khí trọng điểm được xác định theo Quyết định số 319/QĐ-TTg ngày 15 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển ngành cơ khí Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035.

4. Doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ được xác định theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 và Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

5. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thực hiện các giải pháp hỗ trợ khách hàng là doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chịu ảnh hưởng do dịch Covid-19 theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Ngành kinh tế, lĩnh vực của doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều này là ngành, lĩnh vực mà doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có hoạt động sản xuất, kinh doanh và phát sinh doanh thu trong năm 2021 hoặc 2022.

Điều 3. Gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước

1. Đối với thuế giá trị gia tăng (trừ thuế giá trị gia tăng khâu nhập khẩu)

a) Gia hạn thời hạn nộp thuế đối với số thuế giá trị gia tăng phát sinh phải nộp (bao gồm cả số thuế phân bổ cho các địa phương cấp tỉnh khác nơi người nộp thuế có trụ sở chính, số thuế nộp theo từng lần phát sinh) của kỳ tính thuế từ tháng 3 đến tháng 8 năm 2022 (đối với trường hợp kê khai thuế giá trị gia tăng theo tháng) và kỳ tính thuế quý 1, quý 2 năm 2022 (đối với trường hợp kê khai thuế giá trị gia tăng theo quý) của các doanh nghiệp, tổ chức nêu tại Điều 2 Nghị định này. Thời gian gia hạn là 06 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng từ tháng 3 đến tháng 5 năm 2022 và quý 1 năm 2022, thời gian gia hạn là 05 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng của tháng 6 năm 2022 và quý 2 năm 2022, thời gian gia hạn là 04 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng của tháng 7 năm 2022, thời gian gia hạn là 03 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng của tháng 8 năm

2022. Thời gian gia hạn tại điểm này được tính từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Trường hợp người nộp thuế khai bổ sung hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế được gia hạn dẫn đến làm tăng số thuế giá trị gia tăng phải nộp và gửi đến cơ quan thuế trước khi hết thời hạn nộp thuế được gia hạn thì số thuế được gia hạn bao gồm cả số thuế phải nộp tăng thêm do khai bổ sung.

Các doanh nghiệp, tổ chức thuộc đối tượng được gia hạn thực hiện kê khai, nộp Thuế giá trị gia tăng tháng, quý theo quy định của pháp luật hiện hành, nhưng chưa phải nộp số thuế giá trị gia tăng phải nộp phát sinh trên tờ khai thuế giá trị gia tăng đã kê khai. Thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng của tháng, quý được gia hạn như sau:

- Thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng của kỳ tính thuế tháng 3 năm 2022 chậm nhất là ngày 20 tháng 10 năm 2022.

- Thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng của kỳ tính thuế tháng 4 năm 2022 chậm nhất là ngày 20 tháng 11 năm 2022.

- Thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng của kỳ tính thuế tháng 5 năm 2022 chậm nhất là ngày 20 tháng 12 năm 2022.

- Thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng của kỳ tính thuế tháng 6 năm 2022 chậm nhất là ngày 20 tháng 12 năm 2022.

- Thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng của kỳ tính thuế tháng 7 năm 2022 chậm nhất là ngày 20 tháng 12 năm 2022.

- Thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng của kỳ tính thuế tháng 8 năm 2022 chậm nhất là ngày 20 tháng 12 năm 2022.

- Thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng của kỳ tính thuế quý 1 năm 2022 chậm nhất là ngày 31 tháng 10 năm 2022.

- Thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng của kỳ tính thuế quý 2 năm 2022 chậm nhất là ngày 30 tháng 12 năm 2022.

b) Trường hợp doanh nghiệp, tổ chức nêu tại Điều 2 Nghị định này có các chi nhánh, đơn vị trực thuộc thực hiện khai thuế giá trị gia tăng riêng với cơ quan thuế quản lý trực tiếp của chi nhánh, đơn vị trực thuộc thì các chi nhánh, đơn vị trực thuộc cũng thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế giá trị gia tăng. Trường hợp chi nhánh, đơn vị trực thuộc của doanh nghiệp, tổ chức nêu tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 2 Nghị định này không có hoạt động sản xuất

kinh doanh thuộc ngành kinh tế, lĩnh vực được gia hạn thì chi nhánh, đơn vị trực thuộc không thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế giá trị gia tăng.

2. Đối với thuế thu nhập doanh nghiệp

a) Gia hạn thời hạn nộp thuế đối với số thuế thu nhập doanh nghiệp tạm nộp của quý 1, quý 2 kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022 của doanh nghiệp, tổ chức thuộc đối tượng được quy định tại Điều 2 Nghị định này. Thời gian gia hạn là 03 tháng, kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

b) Trường hợp doanh nghiệp, tổ chức nêu tại Điều 2 Nghị định này có các chi nhánh, đơn vị trực thuộc thực hiện khai thuế thu nhập doanh nghiệp riêng với cơ quan thuế quản lý trực tiếp của chi nhánh, đơn vị trực thuộc thì các chi nhánh, đơn vị trực thuộc cũng thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp. Trường hợp chi nhánh, đơn vị trực thuộc của doanh nghiệp, tổ chức nêu tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 2 Nghị định này không có hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc ngành kinh tế, lĩnh vực được gia hạn thì chi nhánh, đơn vị trực thuộc không thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp.

3. Đối với thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh

Gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân đối với số tiền thuế phải nộp phát sinh năm 2022 của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hoạt động trong các ngành kinh tế, lĩnh vực nêu tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 2 Nghị định này. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thực hiện nộp số tiền thuế được gia hạn tại khoản này chậm nhất là ngày 30 tháng 12 năm 2022.

4. Đối với tiền thuê đất, thuê mặt nước

Gia hạn thời hạn nộp tiền thuê đất, thuê mặt nước đối với 50% số tiền thuê đất, thuê mặt nước phát sinh phải nộp năm 2022 của doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân thuộc đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định này đang được Nhà nước cho thuê đất, thuê mặt nước trực tiếp theo Quyết định hoặc Hợp đồng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức trả tiền thuê đất, thuê mặt nước hàng năm. Thời gian gia hạn là 06 tháng kể từ ngày 31 tháng 5 năm 2022 đến ngày 30 tháng 11 năm 2022.

Quy định này áp dụng cho cả trường hợp doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân có nhiều Quyết định, Hợp đồng thuê đất, thuê mặt nước trực tiếp của nhà nước và có nhiều hoạt động sản xuất, kinh doanh khác nhau trong đó có

ngành kinh tế, lĩnh vực quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 5 Điều 2 Nghị định này.

5. Trường hợp doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân kinh doanh có hoạt động sản xuất, kinh doanh nhiều ngành kinh tế khác nhau trong đó có ngành kinh tế, lĩnh vực quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 5 Điều 2 Nghị định này thì: doanh nghiệp, tổ chức được gia hạn toàn bộ số thuế giá trị gia tăng, số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp; hộ gia đình, cá nhân kinh doanh được gia hạn toàn bộ thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân phải nộp theo hướng dẫn tại Nghị định này.

6. Trường hợp ngày cuối cùng của thời hạn nộp thuế được gia hạn trùng với ngày nghỉ theo quy định thì ngày cuối cùng của thời hạn được tính là ngày làm việc tiếp theo của ngày nghỉ đó.

Điều 4. Trình tự, thủ tục gia hạn

1. Người nộp thuế trực tiếp kê khai, nộp thuế với cơ quan thuế thuộc đối tượng được gia hạn gửi Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước lần đầu hoặc thay thế khi phát hiện có sai sót (bằng phương thức điện tử; gửi bản giấy trực tiếp đến cơ quan thuế hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính) theo Mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp một lần cho toàn bộ số thuế, tiền thuê đất, thuê mặt nước phát sinh trong các kỳ tính thuế được gia hạn cùng với thời điểm nộp hồ sơ khai thuế theo tháng (hoặc theo quý) theo quy định pháp luật về quản lý thuế. Trường hợp Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước không nộp cùng với thời điểm nộp hồ sơ khai thuế tháng (hoặc theo quý) thì thời hạn nộp chậm nhất là ngày 30 tháng 9 năm 2022, cơ quan quản lý thuế vẫn thực hiện gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất, thuê mặt nước của các kỳ phát sinh được gia hạn trước thời điểm nộp Giấy đề nghị gia hạn.

Trường hợp người nộp thuế có các khoản được gia hạn thuộc nhiều địa bàn cơ quan thuế quản lý khác nhau thì cơ quan thuế quản lý trực tiếp người nộp thuế có trách nhiệm truyền thông tin gửi Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước cho cơ quan thuế quản lý có liên quan.

2. Người nộp thuế tự xác định và chịu trách nhiệm về việc đề nghị gia hạn đảm bảo đúng đối tượng được gia hạn theo Nghị định này. Nếu người nộp thuế gửi Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước cho cơ quan thuế sau ngày 30 tháng 9 năm 2022 thì không được gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất, thuê mặt nước theo quy định tại Nghị định này.

3. Cơ quan thuế không phải thông báo cho người nộp thuế về việc chấp nhận gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước. Trường hợp trong thời gian gia hạn, cơ quan thuế 'cố' 'cờ' sở xác định người nộp thuế không thuộc đối tượng gia hạn thì cơ quan thuế có văn bản thông báo cho người nộp thuế về việc không gia hạn và người nộp thuế phải nộp đủ số tiền thuế, tiền thuê đất, thuê mặt nước và tiền chậm nộp trong khoảng thời gian đã thực hiện gia hạn vào ngân sách nhà nước. Trường hợp sau khi hết thời gian gia hạn, qua thanh tra, kiểm tra cơ quan thuế phát hiện người nộp thuế không thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất, thuê mặt nước theo quy định tại Nghị định này thì người nộp thuế phải nộp số tiền thuế còn thiếu, tiền phạt và tiền chậm nộp do cơ quan thuế xác định lại vào ngân sách nhà nước.

4. Không tính tiền chậm nộp đối với số tiền thuế, tiền thuê đất, thuê mặt nước được gia hạn trong khoảng thời gian được gia hạn thời hạn nộp (bao gồm cả trường hợp người nộp thuế gửi Giấy đề nghị gia hạn cơ quan thuế sau khi đã nộp hồ sơ khai thuế và trường hợp cơ quan có thẩm quyền qua kiểm tra, thanh tra xác định người nộp thuế được gia hạn có số thuế phải nộp tăng thêm của các kỳ tính thuế được gia hạn).

5. Chủ đầu tư các công trình, hạng mục công trình xây dựng cơ bản bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước, các khoản thanh toán từ nguồn ngân sách nhà nước cho các công trình xây dựng cơ bản của các dự án sử dụng vốn ODA thuộc diện chịu thuế giá trị gia tăng khi làm thủ tục thanh toán với Kho bạc Nhà nước phải gửi kèm thông báo cơ quan thuế đã tiếp nhận Giấy đề nghị gia hạn hoặc Giấy đề nghị gia hạn có xác nhận đã gửi cơ quan thuế của nhà thầu thực hiện công trình. Kho bạc Nhà nước căn cứ trên hồ sơ do chủ đầu tư gửi để chữa thực hiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng trong thời gian gia hạn. Khi hết thời gian gia hạn, nhà thầu phải nộp đủ số thuế được gia hạn tại cơ quan thuế theo quy định.

Điều 5. Tổ chức thực hiện và hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Bộ Tài chính chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức triển khai và xử lý vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị định này.
3. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chịu trách nhiệm công bố danh sách tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tham gia hỗ trợ khách hàng đề cơ quan quản lý thuế thực hiện gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị định này.

4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTT (2b).

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Lê Minh Khái

....

[08] Trường hợp được gia hạn:.....

I. DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ SIÊU NHỎ

□ 1. Doanh nghiệp nhỏ:

Lĩnh vực hoạt động	Số lao động	Doanh thu (VNĐ)	Nguồn vốn (VNĐ)

□ 2. Doanh nghiệp siêu nhỏ:

Lĩnh vực hoạt động	Số lao động	Doanh thu (VNĐ)	Nguồn vốn (VNĐ)

II. DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC, HỘ KINH DOANH, CÁ NHÂN HOẠT ĐỘNG TRONG CÁC LĨNH VỰC:

□ 1. Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản;

□ 2. Sản xuất, chế biến thực phẩm; □ 3. Dệt; □ 4. Sản xuất trang phục;
 □ 5. Sản xuất da và các sản phẩm có liên quan; □ 6. Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn, ghế); sản xuất sản phẩm từ rom, rạ và vật liệu tết bện; □ 7. Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy; □ 8. Sản xuất sản phẩm từ cao su và Plastic; □ 9. Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác; □ 10. Sản xuất kim loại; □ 11. Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại; □ 12. Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học;
 □ 13. Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác; □ 14. Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế;

□ 15. Xây dựng;

□ 16. Vận tải kho bãi; □ 17. Dịch vụ lưu trú và ăn uống; □ 18. Giáo dục và đào tạo; □ 19. Y tế và hoạt động trợ giúp xã hội; □ 20. Hoạt động kinh doanh bất động sản; □ 21. Hoạt động dịch vụ lao động và việc làm; □ 22. Hoạt động của các đại lý du lịch, kinh doanh tua du lịch và các dịch vụ hỗ trợ, liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch;

□ 23. Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí; □ 24. Hoạt động của thư viện, lưu trữ, bảo tàng và các hoạt động văn hóa khác; □ 25. Hoạt động thể thao, vui chơi giải trí;

□ 26. Hoạt động chiếu phim;

□ 27. Sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển;

□ 28. Sản xuất sản phẩm cơ khí trọng điểm;

- 29. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- 30. Hoạt động xuất bản; 31. Hoạt động điện ảnh, sản xuất chương trình truyền hình, ghi âm và xuất bản âm nhạc;
- 32. Hoạt động phát thanh, truyền hình;
- 33. Lập trình máy vi tính, dịch vụ tư vấn và các hoạt động khác liên quan đến máy vi tính; 34. Hoạt động dịch vụ thông tin;
- 35. Khai thác dầu thô và khí đốt tự nhiên (không gia hạn đối với thuế thu nhập doanh nghiệp của dầu thô, condensate, khí thiên nhiên thu theo hiệp định, hợp đồng);
- 36. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng;
- 37. Sản xuất đồ uống;
- 38. In, sao chép bản ghi các loại;
- 39. Sản xuất than cốc, sản phẩm dầu mỏ tinh chế;
- 40. Sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất;
- 41. Sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị);
- 42. Sản xuất mô tô, xe máy;
- 43. Sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc và thiết bị;
- 44. Thoát nước và xử lý nước thải.

Tôi cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin đã khai; tôi cam kết nộp đầy đủ số tiền thuế theo thời hạn nộp thuế được gia hạn.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Chúng tôi hành nghề số:

Ngày.....tháng.....năm.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- Mục I: NNT tự xác định theo quy định xác định theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 và Nghị định số 80/201/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.
- Mục II: NNT tự xác định theo quy định tại Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính; Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 3/11/2015 của Chính phủ; Quyết định số 319/QĐ-TTg ngày 15/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tự xác định theo danh mục do ngân hàng nhà nước Việt Nam công bố.
- Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất, thuế mặt nước chỉ gửi 01 lần cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp cho toàn bộ số thuế, tiền thuê đất, thuế mặt nước phát sinh trong các kỳ tính thuế được gia hạn. Phương thức nộp người nộp thuế lựa chọn như sau:

- + Người nộp thuế nộp theo phương thức điện tử gửi tới Cổng thông tin điện tử của cơ quan thuế.
- + Người nộp thuế nộp trực tiếp tới cơ quan thuế hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính.

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2020/VPCP-KTTH

V/v xây dựng Nghị định của
Chính phủ theo trình tự, thủ tục
rút gọn

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2022

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Xét đề nghị của Bộ Tài chính tại công văn số 2377/BTC-TCT ngày 11 tháng 3 năm 2022 và ý kiến của Bộ Tư pháp tại công văn số 891/BTP-PLDSKT ngày 24 tháng 3 năm 2022 về việc xây dựng Nghị định của Chính phủ theo trình tự, thủ tục rút gọn, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái có ý kiến như sau:

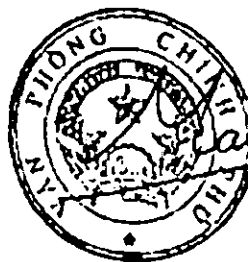
Đồng ý áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đối với việc xây dựng, ban hành các Nghị định theo đề xuất của Bộ Tài chính tại văn bản nêu trên, nhưng phải bảo đảm lấy ý kiến của các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp Bộ Tư pháp và các Bộ, cơ quan liên quan, khẩn trương xây dựng, hoàn thiện các dự thảo Nghị định này, trình Chính phủ trước ngày 15 tháng 4 năm 2022.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Bộ Tài chính biết, thực hiện/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTgCP, PTTg Lê Minh Khái (để b/c);
- Bộ Tư pháp (để phối hợp);
- VPCP: BTCN, PCN Mai Thị Thu Vân, Trợ lý TTgCP,
các Vụ: PL, TH;
- Lưu: VT, KTTH (2)Trang.

KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM



Mai Thị Thu Vân

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~2377~~ /BTC-TCT
V/v xây dựng Nghị định của Chính
phủ theo trình tự, thủ tục rút gọn

Hà Nội, ngày 11 tháng 03 năm 2022

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ.

Triển khai nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 01/07/2021 của Chính phủ và Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ, Bộ Tài chính đã xây dựng 03 dự thảo Nghị định. Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ như sau:

1. Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ.

Ngày 14/02/2022, Bộ Tài chính có công văn số 1382/BTC-TCT gửi một số Bộ và hiệp hội có liên quan để lấy ý kiến về dự thảo Nghị định; đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Bộ Tài chính. Tại dự thảo Nghị định có nội dung nổi bật và cấp bách nhằm tạo thuận lợi hơn cho người nộp thuế như: sửa đổi quy định về tạm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, tạm nộp lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ để kịp thời hạn quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021 (đối với đa số doanh nghiệp áp dụng kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp theo năm dương lịch thì thời hạn nộp quyết toán thuế năm 2021 chậm nhất là ngày 31/03/2022); sửa đổi về mẫu biểu triển khai hóa đơn điện tử làm cơ sở triển khai có hiệu quả giai đoạn 2, tiến tới áp dụng toàn quốc từ ngày 01/07/2022 theo quy định của Luật Quản lý thuế.

2. Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2022 và Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước.

Ngày 30/01/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 11/NQ-CP về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình, theo đó tại tiết b điểm 3 mục II Nghị quyết số 11/NQ-CP có nêu: "Gia

hạn thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt và tiền thuê đất trong năm 2022.”

Tại tiết g điểm 3 mục IV Nghị quyết số 11/NQ-CP có giao Bộ Tài chính:

“g) *Trình Chính phủ. Thủ tướng Chính phủ ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15; quy định về giảm tiền thuê đất, gia hạn thời gian nộp các khoản thuế, tiền thuê đất theo nội dung tại tiết a và tiết b điểm 3 mục II Nghị quyết này.*”

Tại tiết d điểm 1 mục I Nghị quyết số 11/NQ-CP có nêu:

“d) *Chính sách, giải pháp hỗ trợ phải khẩn thi, triển khai ngay, kịp thời, hiệu quả. thời gian thực hiện chủ yếu trong 2 năm 2022 và 2023 với lộ trình thích hợp để nâng cao năng lực phòng, chống dịch COVID-19, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; nguồn lực đưa ra có khả năng giải ngân, hấp thu nhanh; trường hợp cần thiết phải sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới thì thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn.*”

Trên cơ sở tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế đã được Chính phủ ban hành trong năm 2020 và năm 2021, hiện nay Bộ Tài chính đang khẩn trương hoàn thiện dự thảo 02 Nghị định về gia hạn nộp thuế. Đối với 2 dự thảo Nghị định gia hạn thì cần thiết được ban hành ngay để có khoảng thời gian người nộp thuế được gia hạn trong năm 2022, đảm bảo phù hợp với thẩm quyền được giao của Chính phủ theo quy định tại Điều 63 Luật Quản lý thuế¹.

3. Từ các lý do nêu trên, căn cứ khoản 45 và khoản 46 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật², để

¹ “**Điều 63. Gia hạn nộp thuế trong trường hợp đặc biệt**

Chính phủ quyết định việc gia hạn nộp thuế cho các đối tượng, ngành, nghề kinh doanh gặp khó khăn đặc biệt trong từng thời kỳ nhất định. Việc gia hạn nộp thuế không dẫn đến điều chỉnh dự toán thu ngân sách nhà nước đã được Quốc hội quyết định.”

² Tại khoản 44 và khoản 45 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

44. Sửa đổi, bổ sung Điều 146 như sau:

“**Điều 146. Các trường hợp xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn**

1. Trường hợp khẩn cấp theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp; trường hợp đột xuất, khẩn cấp trong phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, cháy, nổ; trường hợp cấp bách để giải quyết những vấn đề phát sinh trong thực tiễn.

15. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 và bổ sung khoản 3a vào sau khoản 3 Điều 147 như sau.

đảm bảo đồng bộ pháp luật và giải quyết những vấn đề cấp bách phát sinh trong thực tiễn, Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép ban hành 03 Nghị định sau theo trình tự, thủ tục rút gọn và các Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký:

Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ;

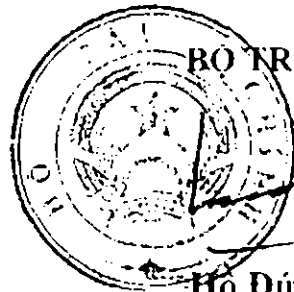
Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2022;

Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước.

Bộ Tài chính xin báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, cho ý kiến chỉ đạo để Bộ Tài chính phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Phó Thủ tướng Lê Minh Khai (để báo cáo);
- Văn phòng Chính Phủ (để phối hợp);
Vụ Pháp chế - BTC;
- Lưu: VT, TCT (VT, CS).



BỘ TRƯỞNG

Hồ Đức Phúc

"3 Thủ tướng Chính phủ quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ, quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn đối với thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ ban hành trong trường hợp cấp bách để giải quyết những vấn đề phát sinh trong thực tiễn quy định tại khoản 1 Điều 146 của Luật này.

Văn bản đề nghị Thủ tướng Chính phủ quyết định áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn đối với thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ quy định tại khoản này phải kèm theo ý kiến bằng văn bản của Bộ trưởng Bộ Tư pháp."

Số: *2618* /BTC-TCT

Hà Nội, ngày *21* tháng 3 năm 2022

V/v lấy ý kiến dự thảo Nghị
định gia hạn nộp thuế và tiền
thuê đất, thuê mặt nước

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Công thương;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Ngoại giao;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Hội Tư vấn Thuế.

Tại điểm g khoản 3 mục IV Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình có giao Bộ Tài chính:

“g) Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15; quy định về giảm tiền thuê đất, gia hạn thời gian nộp các khoản thuế, tiền thuê đất theo nội dung tại tiết a và tiết b điểm 3 mục II Nghị quyết này.”

Tại điểm a mục 4 Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 8/2/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc đôn đốc, thực hiện hiệu quả nhiệm vụ sau kỳ nghỉ Tết nguyên đán Nhâm Dần năm 2022 có giao Bộ Tài chính:

“a) Triển khai việc giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ; khẩn trương trình Chính phủ việc gia hạn thời gian nộp thuế, tiền thuê đất năm 2022; đẩy mạnh lộ trình cải cách thuế, chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế; triển khai hóa đơn điện tử theo đúng lộ trình quy định.”

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 8/2/2022, Bộ Tài chính dự thảo Tờ trình Chính phủ ban hành Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất, thuê mặt nước trong năm 2022 (*dự thảo gửi*

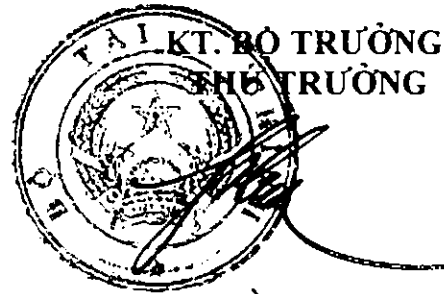
kèm theo). Bộ Tài chính đề nghị quý cơ quan, đơn vị có ý kiến đối với dự thảo Nghị định.

Ý kiến tham gia xin gửi Bộ Tài chính (theo địa chỉ Tổng cục Thuế, số 1A Nguyễn Công Trứ, Hà Nội) và qua địa chỉ email: ppha@gdt.gov.vn trước ngày 25 /03 /2022.

Bộ Tài chính trân trọng cảm ơn sự phối hợp công tác của quý cơ quan, đơn vị ~~✓~~

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (đề báo cáo);
- Lưu: VT, TCT (VT, CS).



Trần Xuân Hà

**PHÒNG THƯƠNG MẠI
VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **0390**/PTM-PC

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2022

V/v góp ý Dự thảo các nghị định về gia hạn
nộp thuế, tiền thuê đất, thuê mặt nước

Kính gửi: Vụ Chính sách, Tổng cục Thuế

Tổng cục Thuế có Công văn số 2618/BTC-TCT ngày 21/3/2022 và Công văn số 2662/BTC-TCT ngày 23/3/2022 gửi Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) đề nghị góp ý đối với Dự thảo Nghị định gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước và Dự thảo Nghị định gia hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước (sau đây gọi tắt là dự thảo).

Ngày 28/3/2022, VCCI đã phối hợp với Tổng cục Thuế tổ chức Hội thảo trực tuyến lấy ý kiến rộng rãi cộng đồng kinh doanh trên phạm vi cả nước về hai dự thảo này. Nhìn chung, ý kiến của các doanh nghiệp, hiệp hội nhất trí chủ trương tiếp tục gia hạn nộp các loại thuế, tiền thuê đất, thuê mặt nước. Một số ý kiến doanh nghiệp, chuyên gia (gửi kèm theo) kiến nghị hoàn thiện một số quy định để đảm bảo tính minh bạch của trình tự, thủ tục và thay đổi cách diễn đạt trong dự thảo để bảo đảm áp dụng đồng bộ, thống nhất. VCCI trân trọng đề nghị Quý Cơ quan nghiên cứu để hoàn thiện thêm. Nhìn chung từ ý kiến các doanh nghiệp, VCCI thống nhất với việc ban hành các dự thảo nêu trên trong thời gian sớm nhất, có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trên đây là ý kiến ban đầu của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam đối với 02 dự thảo Nghị định về gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất, thuê mặt nước và Nghị định gia hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước. Rất mong quý Cơ quan soạn thảo cân nhắc, xem xét.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của quý Cơ quan.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Ban Thường trực (để báo cáo);
- Lưu VT, PC.



**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1859 /BNN-TC

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2022

V/v ý kiến dự thảo Nghị định gia hạn
nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt
nước

Kính gửi: Bộ Tài chính

Phúc đáp đề nghị của Quý Bộ tại Văn bản số 2618/BTC-TCT ngày 21/3/2022 về việc lấy ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thống nhất với dự thảo Nghị định.

Đề nghị Bộ Tài chính tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTr Lê Quốc Doanh (b/cáo);
- Lưu VT, TC.

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ TÀI CHÍNH**



Nguyễn Văn Hà

BẢNG TỔNG HỢP GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN THAM GIA CỦA CÁC ĐƠN VỊ

STT	Đơn vị	Số công văn	Ngày công văn	Ý kiến	Giải trình/tiếp thu
1	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	1925/BKHHDT-TCTT	25/3	Đề nghị bổ sung một số kết quả chủ yếu trong triển khai thực hiện Nghị định số 52/2021/NĐ-CP ngày 19/4/2021 của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2021; làm rõ những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế (nếu có) để có những đề xuất, chỉnh sửa phù hợp (nếu cần thiết) đối với các cơ chế, chính sách trong dự thảo Nghị định nêu trên.	Đề có cơ sở trình các cấp có thẩm quyền xem xét, thông qua Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2022, Tổng cục Thuế đã có công văn số 402/TCT-CS ngày 14/2/2022 đề nghị Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo đánh giá thực hiện quy định tại Nghị định số 52/2021/NĐ-CP ngày 19/04/2021 của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế, tiền thuê đất

				<p>Đề nghị cân nhắc điều chỉnh thời gian gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp quý 1, quý 2 lên 06 tháng (thay vì 03 tháng như đề xuất tại dự thảo Nghị định), hoặc áp dụng gia hạn thời gian nộp thuế thu nhập doanh nghiệp là 03 tháng như dự thảo Nghị định đối với quý 1, quý 2, và quý 3 trên cơ sở vừa có thể hỗ trợ doanh nghiệp vừa đảm bảo cân đối thu chi ngân sách nhà nước.</p>	<p>Trên cơ sở ý kiến báo cáo của các Cục Thuế, Bộ Tài chính đã hoàn thiện dự thảo Trình Chính phủ và Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuế đất trong năm 2022.</p>
				<p>Trưởng hợp quy định điều chỉnh thời gian gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp quý 1, quý 2 lên 06 tháng hoặc áp dụng gia hạn đối với quý 3 sẽ ảnh hưởng đến thu ngân sách nhà nước đã được Quốc hội quyết định</p>	<p>Do đó, Bộ Tài chính không tiếp thu ý kiến tham gia này.</p>

				<p>Nghiên cứu, đề xuất việc tạm thời chưa áp dụng có thời hạn quy định “Tổng số thuế thu nhập doanh nghiệp đã tạm nộp của 03 quý đầu năm tính thuế không được thấp hơn 75% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo quyết toán năm. Trường hợp người nộp thuế nộp thiếu so với số thuế phải tạm nộp 03 quý đầu năm thì phải nộp tiền chậm nộp tính trên số thuế nộp thiếu kể từ ngày tiếp sau ngày cuối cùng của thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp quý 03 đến ngày nộp số thuế còn thiếu vào ngân sách nhà nước” nêu tại điểm b khoản 6 Điều 8 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020</p>	<p>Nội dung này đang được Bộ Tài chính tổng hợp để trình sửa đổi, bổ sung Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020.</p>
				<p>Về đối tượng được giảm, hoãn: Đề nghị rà soát, nghiên cứu thêm phương án mở rộng đối tượng được gia hạn nộp thuế và tiền thuế đất, thuế mặt nước so với quy định như trong dự thảo để có thể hỗ trợ đẩy nhanh tốc độ phục hồi của hoạt động sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế của các ngành, lĩnh vực.</p>	<p>Dự thảo Nghị định quy định tiếp tục gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuế đất đối với các đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định 52/2021/NĐ-CP ngày 19/4/2021. Quy định như nêu trên nhằm hỗ trợ các đối tượng bị ảnh</p>

				<p>hường bởi dịch covid19 trong điều kiện đảm bảo ảnh hưởng đến thu ngân sách nhà nước đã được đánh giá tác động tại Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022.</p> <p>Do đó, Bộ Tài chính không tiếp thu ý kiến tham gia này.</p>	
2	Hội Tư vấn Thuế Việt Nam	08/HTVT-VN	25/3	<p>Tại điểm 2 của mục IV dự thảo Tờ trình Chính phủ ghi: “a) Đối tượng giảm, hoãn; b) Cơ chế giảm, hoãn”</p> <p>Tuy nhiên, tại NQ số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 và Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 08/02/2022 đều ghi là: Gia hạn thời gian nộp thuế, tiền thuê đất. Do đó nên thống nhất về nội dung này tại Tờ trình Chính phủ. Theo VTCA thì thông nhất theo NQ số 11/NQ-CP và Chỉ thị 01/CT-TTg và cũng thống nhất với tiêu đề, nội dung của Nghị định là gia hạn.</p>	<p>Bộ Tài chính tiếp thu ý kiến tham gia này để hoàn thiện dự thảo Tờ trình Chính phủ.</p>
				<p>Tại Nghị định 52/2021/NĐ-CP không có nội dung về tiền thuê mặt</p>	<p>Bộ Tài chính tiếp thu ý kiến tham gia này</p>

				<p>nước.</p> <p>Do đó, theo VTCA thì nên bỏ sung trong Tờ trình về đối tượng gia hạn thì như Điều 2 của Nghị định 52/2021/NĐ-CP; còn về cơ chế, phạm vi nên ghi trình bổ sung tiền thuế mặt nước thì đầy đủ hơn và phù hợp với nội dung nghị định trình.</p>	<p>đề hoàn thiện dự thảo Tờ trình Chính phủ.</p>
3	Trần Thị Thanh Thu – Công ty luật	Tại hội thảo lấy ý kiến của VCCI		<p>Điểm a Khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị định quy định gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng theo hình thức cộng dồn dẫn đến trường hợp tại một thời điểm doanh nghiệp phải nộp hết toàn bộ số thuế giá trị gia tăng của các kỳ được gia hạn, do đó sẽ tạo ra gánh nặng cho doanh nghiệp. Đề xuất thời hạn gia hạn là một số tháng có định với số thuế nộp mỗi tháng hoặc mỗi quý (ví dụ gia hạn 3 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng phải nộp mỗi tháng)</p>	<p>Dự thảo Nghị định quy định nguyên tắc ngày chậm nhất doanh nghiệp phải nộp thuế. Tuy nhiên, doanh nghiệp có thể hoàn toàn chủ động phân bổ số thuế phải nộp để nộp thuế trước thời hạn được gia hạn, tránh trường hợp cộng dồn số thuế phải nộp.</p> <p>Do đó, Bộ Tài chính không tiếp thu ý kiến tham gia này.</p>
				<p>Thời hạn gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp chưa đồng nhất với</p>	<p>Theo quy định tại Luật quản lý thuế: thuế</p>

				thời hạn gia hạn nộp thuế giá trị gia tăng. Đề xuất điều chỉnh thời hạn gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp từ 3 tháng thành 4 tháng.	giá trị gia tăng được kê khai theo tháng hoặc theo quý. Trong khi đó, đòi với thuế thu nhập doanh nghiệp, người nộp thuế không phải kê khai theo quý mà chỉ tạm nộp thuế theo quý. Do đó, không nhất thiết phải đồng nhất quy định về thời gian gia hạn đối với 2 sắc thuế này.
				Đề xuất: cơ quan thuế phải thông báo về việc chấp nhận Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế.	Về nguyên tắc, người nộp thuế tự khai, tự tính và tự nộp thuế. Cơ quan thuế không có nghĩa vụ thông báo nghĩa vụ thuế cho người nộp thuế. Ngoài ra, thủ tục gia hạn theo quy định tại dự thảo Nghị định đã đơn giản và đảm bảo tính tự

					<p>chủ cho người nộp thuế.</p> <p>Việc đề nghị cơ quan thuế thông báo chấp nhận Giấy đề nghị gia hạn sẽ làm phát sinh thù tục, kéo dài thời gian, không kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp.</p> <p>Do đó, Bộ Tài chính không tiếp thu ý kiến tham gia này.</p>
4	CT Hà Giang (tham gia thay UBND tỉnh Hà Giang)	315/CTHGI- NVD/TPC	25/3	<p>Đề phù hợp thể thức kỹ thuật trình bày theo Luật văn bản quy phạm pháp Luật, đề nghị sửa cụm từ “ Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14” thành cụm từ “Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017”</p>	<p>Bộ Tài chính tiếp thu ý kiến đề hoàn thiện dự thảo.</p>
5	CT Quảng Ninh (tham gia thay UBND tỉnh Quảng Ninh)	1911/CTQNI- NVD/TPC	24/3	<p>Đề nghị bổ sung tại điểm a Khoản 1 Điều 3: “Trường hợp người nộp thuế khai bổ sung hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế được gia hạn dẫn đến làm tăng số thuế giá trị gia tăng phải nộp hoặc người nộp thuế được Cơ quan chức năng qua thanh tra, kiểm tra</p>	<p>Khoản 4 Điều 3 dự thảo Nghị định quy định: “4. Không tính tiền chậm nộp đối với số tiền thuế, tiền thuế đất, thuế mặt nước được gia hạn</p>

			<p>phát hiện khai thiếu số tiền thuế giá trị gia tăng phải nộp của kỳ tính thuế trước khi hết thời hạn nộp thuế được gia hạn thì số thuế được gia hạn bao gồm cả số thuế phải nộp tăng thêm do khai bổ sung hoặc qua thanh tra, kiểm tra. "</p>	<p>trong khoảng thời gian được gia hạn thời hạn nộp (bao gồm cả trường hợp người nộp thuế gửi Giấy đề nghị gia hạn cơ quan thuế sau khi đã nộp hồ sơ khai thuế và trường hợp cơ quan có thẩm quyền qua kiểm tra, thanh tra xác định người nộp thuế được gia hạn có số thuế phải nộp tăng thêm của các kỳ tính thuế được gia hạn). "</p> <p>Theo quy định nêu trên thì số thuế phải nộp tăng thêm qua thanh tra kiểm tra cũng được gia hạn. Như vậy, ý kiến của tỉnh Quảng Ninh đã được quy định tại dự thảo Nghị định.</p> <p>Do đó, Bộ Tài chính không tiếp thu ý kiến tham gia này.</p>
--	--	--	--	---

						điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, Bộ Tài chính đề xuất sửa đổi thời hạn nộp Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế, tiền thuế đất, thuế mặt nước thành ngày 30 tháng 9 năm 2022.
				<p>Đề nghị bổ sung vào Khoản 3 Điều 4: “Người nộp thuế trong thời gian gia hạn phát hiện không thuộc trường hợp được gia hạn hoặc khai sai đề nghị gia hạn thì được điều chỉnh hoặc hủy bỏ đề nghị gia hạn.”</p>		<p>Khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định đã quy định:</p> <p>“Người nộp thuế trực tiếp kê khai, nộp thuế với cơ quan thuế thuộc đối tượng được gia hạn gửi Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuế đất, thuế mặt nước lần đầu hoặc thay thế khi phát hiện có sai sót (bằng phương thức điện tử; gửi bản giấy trực tiếp đến cơ quan thuế hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính) ...”</p> <p>Căn cứ quy định nêu</p>

					trên, người nộp thuế được điều chỉnh hoặc hủy bỏ giấy đề nghị gia hạn. Do đó, Bộ Tài chính không tiếp thu ý kiến tham gia này.
6	CT tỉnh Quảng Ngãi (tham gia thay UBND tỉnh Quảng Ngãi)	1163/CTQNG-NVDTPC	29/3	Quy định gia hạn thuế TNDN tạm nộp quý 1 và 2/2022 thời gian gia hạn là 3 tháng như dự thảo Nghị định là chưa có ý nghĩa trong việc hỗ trợ doanh nghiệp	<p>Nội dung quy định về gia hạn thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tại dự thảo Nghị định đang kế thừa quy định tại Nghị định số 52/2021/NĐ-CP.</p> <p>Trên cơ sở báo cáo đánh giá tác động của Nghị định số 52/2021/NĐ-CP, Bộ Tài chính đề xuất tiếp tục quy định thời hạn gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp là 03 tháng.</p>
				Đề nghị bổ sung vào Điều 4 nội dung sau: " <i>Đổi với trường hợp chủ đầu tư thanh toán trả nợ cho khối lượng nghiệm thu hoàn thành của hạng mục</i>	<p>Tại Khoản 5 Điều 4 dự thảo Nghị định quy định:</p>

				<i>Công trình hoàn thành trước năm 2022 thì Kho bạc Nhà nước vẫn thực hiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng theo quy định".</i>	<i>"Khi hết thời gian gia hạn, nhà thầu phải nộp đủ số thuế được gia hạn tại cơ quan thuế theo quy định."</i> Do đó, Bộ Tài chính không tiếp thu ý kiến tham gia này
7	CT tỉnh Hòa Bình (tham gia UBND tỉnh Hòa Bình)	1327/CTHBI-NVDTPC	29/3	Về thời hạn nộp thuế GTGT của Kỳ tính thuế quý 1 năm 2022 quy định chi tiết tại điểm a khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị định đang ghi là ngày 30 tháng 10 năm 2022. Đề nghị sửa thành ngày 31 tháng 10 năm 2022 cho phù hợp quy định về thời hạn nộp thuế GTGT tại Điều 44, Điều 55 Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 16/6/2019	Bộ Tài chính tiếp thu ý kiến tham gia để hoàn thiện dự thảo.
8	CT tỉnh Kiên Giang (tham gia UBND tỉnh Kiên Giang)	367/CTKGI-NVDTPC	29/3	Điều chỉnh quy định thời hạn nộp tại dòng thứ 10, điểm a, khoản 1 và khoản 3, Điều 3 dự thảo Nghị định từ "chậm nhất là ngày 31 tháng 12 năm 2022" thành "trước ngày 31 tháng 12 năm 2022" do 31 tháng 12 năm 2022 trùng với ngày nghỉ (thứ bảy)	Đề phù hợp với quy định tại Luật quản lý thuế, Bộ Tài chính đề xuất điều chỉnh: - Thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng của Kỳ tính thuế quý 2 năm

					<p>2022 chậm nhất là ngày 30 tháng 12 năm 2022</p> <p>- Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thực hiện nộp số tiền thuế được gia hạn chậm nhất là ngày 30 tháng 12 năm 2022.</p>
9	CT tỉnh Lạng Sơn (tham gia UBND tỉnh Lạng Sơn)	392/CT-NCD/TPC	29/3	<p>Đề nghị sửa thành: "Gia hạn thời hạn nộp tiền thuế đất, thuế mặt nước đối với 50% số tiền thuế đất, thuế mặt nước phát sinh phải nộp năm 2022 (hoặc kỳ thứ nhất đối với hình thức nộp tiền 2 lần trong năm) của doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân thuộc đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định này đang được Nhà nước cho thuê đất, thuế mặt nước trực tiếp theo Quyết định hoặc Hợp đồng của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức trả tiền thuế đất, thuế mặt nước hàng năm. Thời gian gia hạn là 06 tháng kể từ ngày 31 tháng 5 năm 2022."</p>	<p>Theo quy định tại Khoản 3 Điều 18 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP thì người nộp thuế lựa chọn nộp 1 lần hoặc 2 lần trong năm. Nếu nộp 2 lần thì kỳ thứ nhất nộp 50%, kỳ thứ hai nộp 50% còn lại. Vậy quy định như dự thảo đã bao quát cả 2 trường hợp và đã rõ ràng. Do đó, Bộ Tài chính không tiếp thu ý kiến tham gia này</p>
10	CT tỉnh Thái			Đề nghị bổ sung tại khoản 4,	Việc thuê đất theo dự án, đối tượng được

Bình (tham thay tỉnh Bình) gia UBND Thái		Điều 3 của dự thảo Nghị định như sau: “ ... Quy định này áp dụng cho cả trường hợp doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân có nhiều Quyết định, Hợp đồng thuê đất, thuê mặt nước trực tiếp của nhà nước và có nhiều hoạt động sản xuất, kinh doanh khác nhau trong đó có ngành kinh tế, lĩnh vực (theo đăng ký kinh doanh) quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 5 Điều 2 Nghị định này. Số tiền được gia được tính trên số tiền thuê đất phát sinh phải nộp năm 2022 cho tất cả các thửa đất thuê, kể cả các thửa đất không phát sinh hoạt động thuộc ngành kinh tế, lĩnh vực quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 5 Điều 2 Nghị định này.”	gia hạn giới hạn một số ngành hàng quy định tại Điều 2 dự thảo Nghị định. Những dự án hoặc thửa đất không phát sinh hoạt động thuộc ngành lĩnh vực kinh doanh thì sẽ không thuộc đối tượng gia hạn. Nếu quy định như đề xuất của Cục Thuế Thái Bình thì tất cả các doanh nghiệp đều được gia hạn. Do đó, Bộ Tài chính không tiếp thu ý kiến tham gia này.
---	--	--	--

11	CT tỉnh Bắc Ninh (tham gia thay UBND tỉnh Bắc Ninh)	856/CTBNI-HKDCN	24/3	<p>Đề nghị quy định rõ thời hạn gửi Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuế mặt nước đối với trường hợp gia hạn tiền thuê đất, thuế mặt nước.</p> <p>Lý do: Tại Điều 4 Nghị định quy định thời hạn gửi Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuế mặt nước, tuy nhiên Nghị định đang quy định chung cả trường hợp xin gia hạn tiền thuê đất, thuế mặt nước với các sắc thuế khác, nên gây khó hiểu cho người đọc.</p>	<p>Đề nghị quy định rõ thời hạn gửi Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuế mặt nước.</p> <p>Lý do: Tại Điều 4 Nghị định quy định thời hạn gửi Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuế mặt nước, tuy nhiên Nghị định đang quy định chung cả trường hợp xin gia hạn tiền thuê đất, thuế mặt nước với các sắc thuế khác, nên gây khó hiểu cho người đọc.</p>	<p>ngành kinh tế, lĩnh vực quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 5 Điều 2 Nghị định,</p>
				<p>Tại dự thảo Nghị định đã quy định rõ thời hạn nộp Giấy đề nghị gia hạn được áp dụng chung cho các sắc thuế và tiền thuê đất, thuế mặt nước.</p> <p>Do đó, Bộ Tài chính không tiếp thu ý kiến tham gia này.</p>	<p>Tại dự thảo Nghị định đã quy định rõ thời hạn nộp Giấy đề nghị gia hạn được áp dụng chung cho các sắc thuế và tiền thuê đất, thuế mặt nước.</p> <p>Do đó, Bộ Tài chính không tiếp thu ý kiến tham gia này.</p>	
				<p>Đề xuất điều chỉnh thời hạn gửi Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuế mặt nước chậm nhất là ngày 31 tháng 05 năm 2022 đối với trường hợp đề nghị gia hạn tiền thuê đất, thuế mặt nước.</p> <p>Lý do: Thời hạn nộp tiền thuê đất, thuế mặt nước hàng năm là 02 kỳ,</p>	<p>Bộ Tài chính sẽ nghiên cứu ý kiến tham gia này để cân nhắc điều chỉnh ứng dụng TMS phù hợp quy định.</p>	

			<p>trong đó kỳ thứ nhất nộp 50% chậm nhất là ngày 31 tháng 05, kỳ thứ hai nộp 50% còn lại chậm nhất là ngày 31 tháng 10 hàng năm.</p> <p>Do đó, khi người nộp thuế gửi Giấy đề nghị gia hạn sau ngày 31/05/2022 thì trên chương trình TMS sẽ phát sinh tiền chậm nộp, sau này sẽ khó theo dõi và cần thêm bước điều chỉnh tiền chậm nộp tiền thuế đất, mặt nước.</p>	
--	--	--	--	--

BỘ NGOẠI GIAO

Số: 1127/BNG-QTTV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuế mặt nước

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2022

TỔNG CỤC	
ĐẾN	Số: 1145A
	Ngày: 29/3
Chuyên:	CS (03)
Số và ký hiệu HS:	Phúc công

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN	Số: 22492...BĐT
Ngày:	29-03-2022
Chuyên:	TU
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Bộ Tài chính.

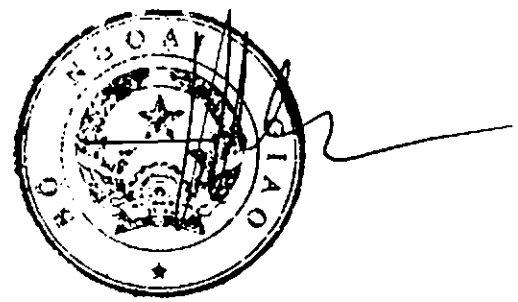
Phúc công văn số 2618/BTC-TCT ngày 21/03/2022 của Quý Bộ về việc lấy ý kiến dự thảo Nghị định gia hạn thời gian nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất, thuế mặt nước trong năm 2022, sau khi nghiên cứu, Bộ Ngoại giao nhất trí với nội dung dự thảo Nghị định và không có ý kiến bổ sung.

Bộ Ngoại giao xin trao đổi để Quý Bộ tổng hợp và cảm ơn sự hợp tác của Quý Bộ./

ik Mai
30/3
He

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: HC, QTTV.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phạm Quang Hiệu

ke P.Ha
30/3

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1925**/BKHDĐT - TCTT
V/v góp ý đối với dự thảo Nghị định
gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất,
thuế mặt nước

Hà Nội, ngày **25** tháng 3 năm 2022

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Phúc đáp văn bản số 2618/BTC-TCT ngày 21/3/2022 của Quý Bộ về việc lấy ý kiến dự thảo Nghị định gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuế mặt nước, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

1. Ý kiến chung:

Việc đề xuất gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, mặt nước trong năm 2022 trên tinh thần triển khai Nghị quyết của Quốc hội, của Chính phủ và Chi thị của Thủ tướng Chính phủ, kế thừa các chính sách đã áp dụng trong năm 2021 nhằm tiếp tục góp phần tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ phục hồi sản xuất, kinh doanh. Do vậy, Bộ Kế hoạch và Đầu tư thống nhất với chủ trương đề xuất của Quý Bộ.

2. Ý kiến cụ thể:

(1) Đề nghị bổ sung một số kết quả chủ yếu trong triển khai thực hiện Nghị định số 52/2021/NĐ-CP ngày 19/4/2021 của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2021; làm rõ những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế (nếu có) để có những đề xuất, chỉnh sửa phù hợp (nếu cần thiết) đối với các cơ chế, chính sách trong dự thảo Nghị định nêu trên.

(2) Về thuế thu nhập doanh nghiệp:

+ Đề nghị cân nhắc điều chỉnh thời gian gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp quý 1, quý 2 năm 2022 lên 06 tháng (thay vì 03 tháng như đề xuất tại dự thảo Nghị định), hoặc áp dụng gia hạn thời gian nộp thuế thu nhập doanh nghiệp là 03 tháng như dự thảo Nghị định đối với quý 1, quý 2 và quý 3, trên cơ sở vừa có thể hỗ trợ doanh nghiệp vừa bảo đảm cân đối thu chi ngân sách nhà nước.

+ Nghiên cứu, đề xuất việc tạm thời chưa áp dụng có thời hạn quy định "Tổng số thuế thu nhập doanh nghiệp đã tạm nộp của 03 quý đầu năm tính thuế không được thấp hơn 75% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo quyết toán năm. Trường hợp người nộp thuế nộp thiếu so với số thuế phải tạm nộp 03 quý đầu năm thì phải nộp tiền chậm nộp tính trên số thuế nộp thiếu kể từ ngày tiếp sau ngày cuối cùng của thời hạn tạm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp quý

03 đến ngày nộp số thuế còn thiếu vào ngân sách nhà nước" nêu tại điểm b khoản 6 Điều 8 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020.

(3) Về đối tượng được giãn, hoãn: Đề nghị rà soát, nghiên cứu thêm phương án mở rộng đối tượng được gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước so với quy định như trong dự thảo Nghị định để có thể hỗ trợ đẩy nhanh tốc độ phục hồi của hoạt động sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế của các ngành, lĩnh vực.

Trên đây là một số ý kiến góp ý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính gửi Quý Bộ để nghiên cứu, tổng hợp. *lsg*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Thuế;
- Các đơn vị: PTĐN, PHTX; KTNN; KTCN; KTDV; KHGD; KCHT; LĐVX; PC;
- Lưu: VT, TCTT _{DL}

KT. BỘ TRƯỞNG
CHỦ TRƯỞNG



lsg

Trần Quốc Phương



Hội Tư Vấn Thuế Việt Nam

Số: 08/HTVT-VP

V/v: tham gia ý kiến dự thảo
Nghị định gia hạn tiền thuế và
tiền thuê đất, thuê mặt nước

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25

TỔNG CỤC THUẾ	
ĐẾN	Số: 10951
	Ngày: 25/3
Chuyên:	CS P
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế)

Hội Tư vấn thuế Việt Nam nhận được văn bản số 2618/BTC-TCT ngày 21/03/2022 của Bộ Tài chính v/v xin ý kiến dự thảo Nghị định gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước. Về việc này, Hội Tư vấn thuế Việt Nam (VTCA) xin có ý kiến như sau:

I. Về sự cần thiết ban hành Nghị định

Nhằm tiếp tục khôi phục sản xuất kinh doanh

Diễn biến dịch bệnh Covid-19 phức tạp, khó lường và chưa dự báo được thời điểm kết thúc trên thế giới. Thực tế trong nước thời gian qua, nhiều ngành, lĩnh vực gặp khó khăn; hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp bị đình trệ, nhất là doanh nghiệp có quy mô nhỏ đã phải thu hẹp hoặc tạm ngừng hoạt động. Tình trạng sụt giảm doanh số và các giao dịch thương mại bị gián đoạn dẫn đến doanh nghiệp gặp khó khăn trong cân đối nguồn tài chính để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh. Vì vậy, chính sách hỗ trợ của nhà nước thông qua cơ chế giãn, hoãn nộp các khoản thuế phát sinh sẽ giúp các doanh nghiệp, cá nhân vượt qua khó khăn do tác động của dịch bệnh, khôi phục sản xuất kinh doanh. Đồng thời để tạo điều kiện thúc đẩy xuất, nhập khẩu; Tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước để các doanh nghiệp, cá nhân có thêm nguồn lực tài chính duy trì và khôi phục sản xuất, góp phần đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế cả năm 2022.

VTCA thống nhất về sự cần thiết ban hành Nghị định.

II. Về hình thức và nội dung dự thảo

1. VTCA cơ bản nhất trí với các nội dung của dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị định.

2. VTCA xin tham gia thêm một số ý kiến về hình thức và nội dung dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định như sau:

2.1. Về nội dung Nghị định: VTCA cơ bản thống nhất nội dung dự thảo Nghị định theo Chỉ thị 01/CT-TTg ngày 08/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ (chưa có nội dung giảm tiền thuê đất theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ).

lc Mai
25/3
/k

lc P.ATC 28/3

2.2. VTCA xin tham gia thêm một số ý nhỏ sau:

Về dự thảo Tờ trình Chính phủ:

- Tại điểm 2 (a và b) của mục IV dự thảo ghi: “a) **Đối tượng giãn, hoãn; b) Cơ chế giãn, hoãn**”.

Tuy nhiên tại NQ số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 và Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 08/02/2022 đều ghi là: **Gia hạn thời gian nộp thuế, tiền thuê đất,...** Do đó nên thống nhất về nội dung này tại Tờ trình Chính phủ. Theo VTCA thì thống nhất theo NQ số 11/NQ-CP và Chỉ thị 01/CT-TTg và cũng thống nhất với tiêu đề, nội dung của Nghị định là **Gia hạn,...**

- Về nội dung và phạm vi, cơ chế nêu tại điểm 2.a) và 2.b) mục IV dự thảo Tờ trình Chính phủ có ghi:

“a) Đối tượng

...

Bộ Tài chính đề xuất đối tượng được gia hạn như sau:

Tiếp tục gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước đối với toàn bộ các đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định số 52/2021/NĐ-CP ngày 19/04/2021 của Chính phủ.

b) Cơ chế

Bộ Tài chính đề xuất phạm vi của chính sách là gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất, thuê mặt nước như Nghị định số 52/2021/NĐ-CP.”

Tuy nhiên tại nghị định 52/2021/NĐ-CP không có nội dung về **tiền thuê mặt nước**.

Do đó, theo VTCA thì nên bổ sung trong Tờ trình về Đối tượng gia hạn thì như Điều 2 của NĐ 52/2021/NĐ-CP; còn về **cơ chế, phạm vi** nên ghi trình bổ sung **tiền thuê mặt nước** thì đầy đủ hơn và phù hợp nội dung nghị định trình.

Trên đây là một số ý kiến của Hội Tư vấn thuế Việt Nam, kính chuyển Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế tham khảo, tổng hợp./.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT


CHỦ TỊCH HỘI
TƯ VẤN THUẾ VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH
Nguyễn Thị Cúc

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1911 /CTQNI-NVDTPC

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất, thuê mặt nước trong năm 2022

Quảng Ninh, ngày 24 tháng 3 năm 2022

CỤC THUẾ TỈNH QUẢNG NINH	
Số: 11554	30/3
[Chữ ký]	

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Thực hiện công văn số 1774/UBND-TM4 ngày 22/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc giao Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan nghiên cứu tham gia ý kiến dự thảo Nghị định gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước theo văn bản số 2618/BTC-TCT ngày 21/3/2022 của Bộ Tài chính.

Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất, thuê mặt nước trong năm 2022 và tổng hợp ý kiến tham gia của các đơn vị, Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh cơ bản nhất trí ý kiến như dự thảo, đồng thời có ý kiến tham gia như sau:

1. Đề nghị sửa đổi, bổ sung vào điểm a khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị định như sau:

Đã dự thảo:

"... Trường hợp người nộp thuế khai bổ sung hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế được gia hạn dẫn đến làm tăng số thuế giá trị gia tăng phải nộp và gửi đến cơ quan thuế trước khi hết thời hạn nộp thuế được gia hạn thì số thuế được gia hạn bao gồm cả số thuế phải nộp tăng thêm do khai bổ sung..."

Đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau:

"... Trường hợp người nộp thuế khai bổ sung hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế được gia hạn dẫn đến làm tăng số thuế giá trị gia tăng phải nộp hoặc người nộp thuế được Cơ quan chức năng qua thanh tra, kiểm tra phát hiện khai thiếu số tiền thuế giá trị gia tăng phải nộp của kỳ tính thuế được gia hạn và gửi đến cơ quan thuế trước khi hết thời hạn nộp thuế được gia hạn thì số thuế được gia hạn bao gồm cả số thuế phải nộp tăng thêm do khai bổ sung hoặc qua thanh tra, kiểm tra..."

Lý do: Bổ sung thêm trường hợp phát hiện số thuế GTGT phải nộp tăng thêm qua thanh tra, kiểm tra.

2. Đề nghị bổ sung vào khoản 4 Điều 3 dự thảo Nghị định như sau:

Đã dự thảo:

"... Thời gian gia hạn là 06 tháng kể từ ngày 31 tháng 5 năm 2022..."

Đề nghị sửa bổ sung như sau:

“ ... Thời gian gia hạn là 06 tháng kể từ ngày 31 tháng 5 năm 2022 **đến ngày 31 tháng 11 năm 2022...**”

Lý do: Bổ sung ngày kết thúc gia hạn để tránh nhầm lẫn.

3. Đề nghị sửa đổi thời hạn nộp Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước tại khoản 1, khoản 2 Điều 4 dự thảo Nghị định:

Đã dự thảo:

“1. ... Trường hợp Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước không nộp cùng với thời điểm nộp hồ sơ khai thuế tháng (hoặc quý) thì thời hạn nộp chậm nhất là ngày 30 tháng 7 năm 2022, ...

2. ... Nếu người nộp thuế gửi Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước cho cơ quan thuế sau ngày 30 tháng 7 năm 2022 thì không được gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất, thuê mặt nước theo quy định tại Nghị định này.”

Đề nghị sửa đổi như sau:

“1. ... Trường hợp Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước không nộp cùng với thời điểm nộp hồ sơ khai thuế tháng (hoặc quý) thì thời hạn nộp chậm nhất là **ngày 30 tháng 9 năm 2022**, ...


2. ... Nếu người nộp thuế gửi Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước cho cơ quan thuế sau **ngày 30 tháng 9 năm 2022** thì không được gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất, thuê mặt nước theo quy định tại Nghị định này.”

Lý do: Ngày 30/7/2022 chưa đến kỳ khai thuế tháng 7/2022 và tháng 8/2022.

4. Đề nghị bổ sung vào khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị định như sau:

“ **Người nộp thuế trong thời gian gia hạn phát hiện không thuộc trường hợp được gia hạn hoặc khai sai đề nghị gia hạn thì được điều chỉnh hoặc hủy bỏ đề nghị gia hạn.**”

Lý do: Nêu cao tính tuân thủ pháp luật của người nộp thuế, cho phép người nộp thuế có thể tự điều chỉnh, thay thế, hủy bỏ đề nghị gia hạn khi phát hiện sai sót theo quy định của pháp luật thuế.

Trên đây là ý kiến tham gia của Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh đề Bộ Tài chính tổng hợp báo cáo. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, NVDTPC.



TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 315 /CTHGI-NVDTPC

Hà Giang, ngày 25 tháng 3 năm 2022

V/v tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị
định gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất

CỤC THUẾ	
ĐẾN	Số: MSB4
	Ngày: 30/3
	Chuyên: CS (CP)
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi:

- Bộ Tài chính;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN SỐ	123066
Ngày:	29-03-2022
Chuyên:	TC
Số và ký hiệu HS:	

Thực hiện công văn số 772/UBND-KTTH ngày 23/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về việc về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị định gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Nghị định và ý kiến tham gia của các sở, ngành có liên quan, Cục Thuế tổng hợp ý kiến như sau:

- Tại khoản 4 Điều 2 nội dung dự thảo: “ 4. Doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ được xác định theo quy định của Luật hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 và Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa ”

Đề phù hợp thể thức kỹ thuật trình bày theo Luật văn bản quy phạm Pháp Luật, đề nghị sửa cụm từ “ Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ” thành cụm từ “ Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 ”.

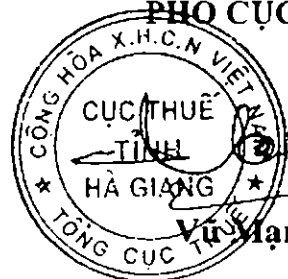
- Các nội dung còn lại nhất trí như dự thảo.

Cục Thuế trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, NVDTPC.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Vũ Mạnh Hùng

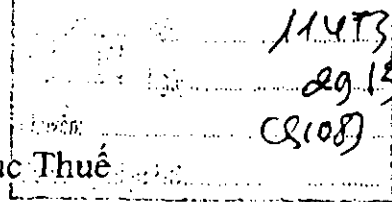
K/c P/Hà
31/3

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 856 /CTBNI-HKDCN
V/v tham gia ý kiến Dự thảo Nghị
định gia hạn nộp thuế và tiền thuê
đất, thuê mặt nước

Bắc Ninh, ngày 24 tháng 3 năm 2022



Kính gửi: Tổng cục Thuế

Thực hiện công văn số 2618/BTC-TCT ngày 21/3/2022 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến dự thảo Nghị định gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước. UBND Bắc Ninh đã có công văn số 754/UBND-KTTH ngày 24/3/2022, theo đó giao Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, tham gia ý kiến báo cáo Tổng Cục Thuế, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh. Sau khi nghiên cứu và trao đổi với các cơ quan, đơn vị có liên quan, Cục Thuế tỉnh cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Nghị định. Ngoài ra, có một số nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau:

1. Đề nghị quy định rõ thời hạn gửi Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước đối với trường hợp đề nghị gia hạn tiền thuê đất, thuê mặt nước.

Lý do: Tại Điều 4 Nghị định quy định thời hạn gửi Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước, tuy nhiên Nghị định đang quy định chung cả trường hợp xin gia hạn tiền thuê đất, thuê mặt nước với các sắc thuế khác, nên gây khó hiểu cho người đọc.

2. Đề xuất điều chỉnh thời hạn gửi Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước chậm nhất là ngày 31 tháng 05 năm 2022 đối với trường hợp đề nghị gia hạn tiền thuê đất, thuê mặt nước..

Lý do: Thời hạn nộp tiền thuê đất, thuê mặt nước hàng năm là 02 kỳ, trong đó kỳ thứ nhất nộp 50% chậm nhất là ngày 31 tháng 05, kỳ thứ hai nộp 50% còn lại chậm nhất ngày 31 tháng 10 hàng năm.

Do đó, khi người nộp thuế gửi Giấy đề nghị gia hạn sau ngày 31/5/2022 thì trên chương trình TMS sẽ phát sinh tiền chậm nộp, sau này sẽ khó theo dõi và cần thêm bước điều chỉnh tiền chậm nộp tiền thuê đất, mặt nước.

Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh báo cáo Tổng Cục Thuế tổng hợp, xem xét. /*Tuan*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh (để báo cáo);
- Lãnh đạo Cục;
- Phòng TTHT;
- Lưu: VT, HKDCN (ntthuan-2;7)

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Đình Trường

Mc P. H. Lu
30/3

Số: 1163/CTQNG-NVDTPC
V/v góp ý dự thảo Nghị định
gia hạn các loại thuế và tiền thuê đất

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 3 năm 2022

Kính gửi: Tổng cục Thuế.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1338/UBND-KTTH ngày 25/3/2022 và Tổng cục Thuế tại Công văn số 869/TCT-CS ngày 23/3/2022 về việc lấy ý kiến vào dự thảo Nghị định gia hạn các loại thuế và tiền thuê đất; Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi tham gia một số ý kiến như sau:

1/ Điều 3. Gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước

Tại điểm a khoản 2 Điều 3 Dự thảo quy định gia hạn đối với thuế TNDN.

“a) Gia hạn thời hạn nộp thuế đối với số thuế TNDN tạm nộp của quý 1, quý 2 kỳ tính thuế TNDN năm 2022 của doanh nghiệp, tổ chức thuộc đối tượng được quy định tại Điều 2 Nghị định này. Thời gian gia hạn là 3 tháng, kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế TNDN theo quy định của pháp Luật về Quản lý thuế”.

Ý kiến của Cục Thuế như sau:

- Tại khoản 1 Điều 55 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14, quy định:

“Điều 55. Thời hạn nộp thuế

Đối với thuế thu nhập doanh nghiệp thì tạm nộp theo quý, thời hạn nộp thuế chậm nhất là ngày 30 của tháng đầu quý sau.”

Theo quy định trên thì thuế TNDN phải tạm nộp quý 1/2022 là ngày 30/4/2022, quý 2/2022 là ngày 30/7/2022.

Nếu được gia hạn 03 tháng thì thời hạn nộp thuế quý 1/2022 là ngày 30/7/2022, quý 2/2022 là ngày 30/10/2022.

- Tại điểm b, khoản 6 Điều 8 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định:

“...Tổng số thuế thu nhập doanh nghiệp đã tạm nộp của 03 quý đầu năm tính thuế không được thấp hơn 75% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo quyết toán năm. Trường hợp người nộp thuế nộp thiếu so với số thuế phải tạm nộp 03 quý đầu năm thì phải nộp tiền chậm nộp tính trên số thuế nộp thiếu kể từ ngày tiếp sau ngày cuối cùng của thời hạn tạm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp quý 03 đến ngày nộp số thuế còn thiếu vào ngân sách nhà nước”.

Theo quy định trên thì đến ngày đơn vị nộp Quyết toán thuế TNDN năm 2022 (hạn cuối là ngày 31/3/2023), cơ quan thuế mới có cơ sở xác định số thuế TNDN tạm nộp của quý 1, 2 và 3/2022 còn thiếu (thấp hơn 75% so với số phải

nộp theo quyết toán thuế) để tính tiền chậm nộp kể từ ngày 31/10/2022 (ngày kế tiếp ngày nộp thuế TNDN quý 3/2022) đến ngày đơn vị nộp vào NSNN. Như vậy, cơ quan thuế chỉ tính chậm nộp kể từ ngày 31/10/2022 đối với số thuế TNDN phải nộp của quý 1, 2 và 3/2022 còn thiếu. Do đó, quy định gia hạn thuế TNDN tạm nộp quý 1 và 2/2022 thời gian gia hạn là 3 tháng như dự thảo Nghị định là chưa có ý nghĩa trong việc hỗ trợ doanh nghiệp.

2/ Điều 4. Trình tự, thủ tục gia hạn

- Tại khoản 1 Điều 4 dự thảo, đề nghị bổ sung nội dung về điều kiện để được gia hạn tiền thuế và tiền thuê đất năm 2022 như sau: *“Để được gia hạn tiền thuế và tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định này, người nộp thuế phải nộp đủ các khoản tiền thuế, tiền thuê đất đã được gia hạn nộp thuế theo quy định tại Nghị định số 41/2020/NĐ-CP, Nghị định số 52/2020/NĐ-CP và tiền chậm nộp phát sinh tương ứng (nếu có) vào ngân sách nhà nước trước ngày 30 tháng 7 năm 2022.”*

- Tại khoản 5 Điều 4 dự thảo quy định: *“5. Chủ đầu tư các công trình, hạng mục công trình xây dựng cơ bản bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước, các khoản thanh toán từ nguồn ngân sách nhà nước cho các công trình xây dựng cơ bản của các dự án sử dụng vốn ODA thuộc diện chịu thuế giá trị gia tăng khi làm thủ tục thanh toán với Kho bạc Nhà nước phải gửi kèm thông báo cơ quan thuế đã tiếp nhận Giấy đề nghị gia hạn hoặc Giấy đề nghị gia hạn có xác nhận đã gửi cơ quan thuế của nhà thầu thực hiện công trình. Kho bạc Nhà nước căn cứ trên hồ sơ do chủ đầu tư gửi để chưa thực hiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng trong thời gian gia hạn. Khi hết thời gian gia hạn, nhà thầu phải nộp đủ số thuế được gia hạn tại cơ quan thuế theo quy định.”*

Đề nghị bổ sung nội dung sau: *“Đối với trường hợp chủ đầu tư thanh toán trả nợ cho khối lượng nghiệm thu hoàn thành của hạng mục công trình hoàn thành trước năm 2022 thì Kho bạc Nhà nước vẫn thực hiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng theo quy định”. Lý do, số thuế GTGT của khối lượng công trình nghiệm thu trước năm 2022 đã được gia hạn nộp thuế theo quy định tại các Nghị định số 41/2020/NĐ-CP và Nghị định số 52/2020/NĐ-CP.*

Cục Thuế báo cáo Tổng cục Thuế xem xét tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Lưu: VT, NVDTPC.

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

(Đã ký)

Võ Hùng

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 392 /CT-NVDTPC
V/v tham gia ý kiến vào dự thảo
Nghị định gia hạn các loại thuế và
tiền thuê đất

Lạng Sơn, ngày 29 tháng 3 năm 2022

Kính gửi: Tổng cục Thuế.

Thực hiện Công văn số 869/TCT-CS ngày 23/3/2022 của Tổng cục Thuế về việc đề nghị Cục Thuế nghiên cứu phối hợp, tham mưu cho UBND tỉnh, thành phố về nội dung tham gia dự thảo Nghị định gia hạn các loại thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước theo yêu cầu tại Công văn số 2618/BTC-TCT ngày 21/3/2022 của Bộ Tài chính.

Cục Thuế tỉnh Lạng Sơn được UBND tỉnh giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất, thuê mặt nước báo cáo Bộ Tài chính. Thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao Cục Thuế đã triển khai gửi lấy ý kiến vào dự thảo Nghị định đến UBND các huyện, thành phố, các Sở, ngành liên quan trên địa bàn tỉnh đồng thời tổ chức cho các Phòng, Chi cục Thuế trực thuộc nghiên cứu, tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị định gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước. Các đơn vị được lấy ý kiến về cơ bản đều nhất trí với nội dung dự thảo Nghị định, Cục Thuế đã có báo cáo gửi Bộ Tài chính. Ngoài ra Cục Thuế có ý kiến bổ sung như sau:

- Tại khoản 4 Điều 3 của dự thảo Nghị định quy định: "*Gia hạn thời hạn nộp tiền thuê đất, thuê mặt nước đối với 50% số tiền thuê đất, thuê mặt nước phát sinh phải nộp năm 2022 của doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân thuộc đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định này đang được Nhà nước cho thuê đất, thuê mặt nước trực tiếp theo Quyết định hoặc Hợp đồng của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức trả tiền thuê đất, thuê mặt nước hàng năm. Thời gian gia hạn là 06 tháng kể từ ngày 31 tháng 5 năm 2022.*"

- Đề nghị sửa thành: "*Gia hạn thời hạn nộp tiền thuê đất, thuê mặt nước đối với 50% số tiền thuê đất, thuê mặt nước phát sinh phải nộp năm 2022 (hoặc kỳ thứ nhất đối với hình thức nộp tiền 2 lần trong năm) của doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân thuộc đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định này đang được Nhà nước cho thuê đất, thuê mặt nước trực tiếp theo Quyết định hoặc Hợp đồng của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức trả tiền thuê đất, thuê mặt nước hàng năm. Thời gian gia hạn là 06 tháng kể từ ngày 31*

tháng 5 năm 2022.” Để phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 18 Nghị định 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế “...*Trường hợp người thuê đất, thuê mặt nước chọn hình thức nộp tiền 2 lần trong năm thì thời hạn nộp thuế cho từng kỳ như sau: kỳ thứ nhất nộp 50% chậm nhất là ngày 31 tháng 5; kỳ thứ hai nộp đủ phần còn lại chậm nhất là ngày 31 tháng 10.*”

Cục Thuế tỉnh Lạng Sơn trân trọng báo cáo Tổng cục Thuế./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục;
- Lưu: VT; NVDTPC.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Bùi Minh Bằng

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH HÀ NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 308 /CTHNA-NVDTPC
V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định
gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê
mặt nước

Hà Nam, ngày 25 tháng 3 năm 2022

Số:	11789
Ngày:	31/3
Chức vụ:	CS (08)
Số và họ tên:	

Kính gửi: Sở Tài chính

Căn cứ Văn bản số 2618/BTC-TCT ngày 21/3/2022 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến dự thảo Nghị định gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất, thuê mặt nước.

Thực hiện sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam tại Văn bản số 675/VPUB-KT ngày 23 tháng 3 năm 2022 của UBND tỉnh Hà Nam về việc tham gia ý kiến dự thảo Nghị định gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất, thuê mặt nước; theo đó Cục Thuế được giao nhiệm vụ phối hợp với Sở Tài chính (chủ trì) và các đơn vị liên quan góp ý kiến tham gia vào dự thảo Nghị định gửi kèm văn bản 2618/BTC-TCT ngày 21/3/2022 nêu trên.

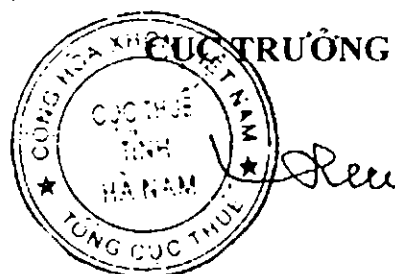
Sau khi triển khai tới các bộ phận chức năng và nghiên cứu dự thảo, Cục Thuế tỉnh Hà Nam tổng hợp và có ý kiến như sau:

Nhất trí nội dung và bố cục dự thảo Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất, thuê mặt nước trong năm 2022 của Chính phủ.

Trên đây là ý kiến tham gia của Cục Thuế tỉnh Hà Nam; trân trọng kính chuyển Quý Sở tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Tổng cục Thuế (để báo cáo);
- Lưu: VT, NVDTPC.



Phan Hồng Việt

P. Mã 1/4

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1158 /CTTNG-IHKDCN

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 3 năm 2022

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định
gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê
mặt nước

TỔNG CỤC THUẾ	
ĐẾN	Số: 1158
	Ngày: 25/3
Chuyên:	KT
Số và ký hiệu HS:	Thực hiện

Kính gửi:

- Bộ Tài chính;
- Tổng cục Thuế.

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN	Số: 023508
Ngày:	30-03-2022
Chuyên:	KT
Số và ký hiệu HS:	

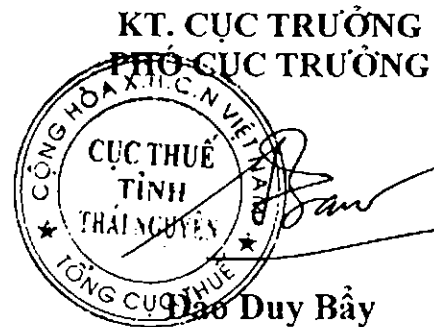
Thực hiện chỉ đạo tại Công văn số 1107/UBND-KT ngày 23/3/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc tham gia ý kiến dự thảo Nghị định gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước; Công văn số 869/TCT-CS ngày 23/3/2022 của Tổng cục Thuế về việc lấy ý kiến vào dự thảo Nghị định gia hạn các loại thuế và tiền thuê đất. Nội dung này Cục Thuế tỉnh Thái Nguyên xin được báo cáo Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế cụ thể như sau:

Sau khi nghiên cứu và thảo luận các nội dung bản dự thảo Nghị định gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước và tổng hợp các ý kiến tham gia của các Sở Ngành liên quan đều nhất trí các nội dung đã nêu trong dự thảo Nghị định.

Trên đây là ý kiến tham gia vào dự thảo Nghị định gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước, Cục Thuế tỉnh Thái Nguyên tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính và Tổng cục Thuế. /

Nơi nhận: M

- Như trên;
- UBND tỉnh Thái Nguyên (Để báo cáo);
- Lưu: VT, HKDCN (b) M



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 675 /UBND-TH

Cao Bằng, ngày 24 tháng 3 năm 2022

V/v góp ý dự thảo Nghị định
gia hạn nộp thuế và tiền thuế
đất, thuê mặt nước

Kính gửi: Cục Thuế Cao Bằng.

...	10/01/22
...	25/3
...	29/3
...	CS.C.B.

Thực hiện Công văn số 2618/BTC-TCT ngày 21/3/2022 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến dự thảo Nghị định gia hạn nộp thuế và tiền thuế đất, thuê mặt nước, sau khi xem xét Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Cục Thuế tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu và góp ý đối với dự thảo Nghị định của Chính phủ về gia hạn nộp thuế và tiền thuế đất, thuê mặt nước theo đề nghị của Bộ Tài chính tại Công văn số 2618/BTC-TCT ngày 21/3/2022 (gửi kèm trên VNPT iOffice 4.0); nội dung góp ý bằng văn bản gửi Tổng Cục Thuế - Bộ Tài chính (thay cho UBND tỉnh) trước ngày 28/3/2022 và gửi UBND tỉnh để theo dõi./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Cục Thuế - Bộ TC;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (đ/c Ngọc);
- CVP, PCVP;
- Lưu: VT, TH (HT).

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trịnh Sỹ Tài

4/10 Mai

8/13

[Handwritten signature]

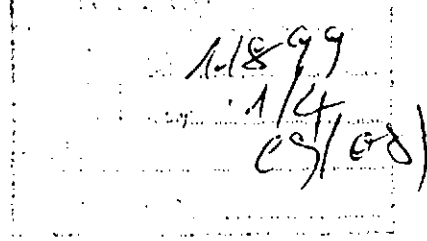
**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1195 /CTCMA-HKDCN

Cà Mau, ngày 28 tháng 3 năm 2022

V/v đóng góp ý kiến đối với Dự thảo Nghị định gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước



Kính gửi: Bộ Tài chính

Địa chỉ: Tổng cục Thuế, số 1A,
Nguyễn Công Trứ, Hà Nội.

Cục Thuế tỉnh Cà Mau nhận được Công văn số 1570/UBND-KT ngày 23/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, về việc góp ý kiến đối với Dự thảo Nghị định gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước của Bộ Tài chính. Cục Thuế tỉnh Cà Mau có ý kiến như sau:

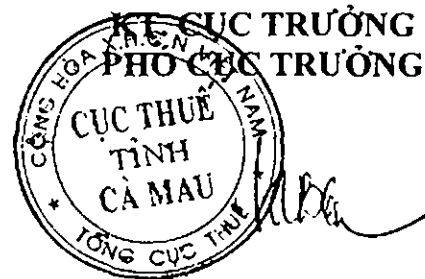
Sau khi nghiên cứu Dự thảo Tờ trình của Bộ Tài chính và Dự thảo Nghị định gia hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất, thuê mặt nước. Cục Thuế tỉnh Cà Mau thống nhất nội dung dự thảo Nghị định của Bộ Tài chính, không có ý kiến khác.

Cục Thuế tỉnh Cà Mau báo cáo bằng văn bản qua đường Bưu điện, đồng thời đã gửi email vào địa chỉ: ppha@gdt.gov.vn.

Cục Thuế tỉnh Cà Mau báo cáo Bộ Tài chính được biết. /s/

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban nhân dân tỉnh (thay B/c);
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Lưu: VT, HKDCN (06b).



Nguyễn Văn Bé

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Số: **384/CT-NVDTPC**

Lạng Sơn, ngày 25 tháng 3 năm 2022

V/v tham gia ý kiến về dự thảo Nghị
định gia hạn nộp thuế và tiền thuê
đất, thuế mặt nước

TỔNG CỤC THUẾ	
ĐẾN	Số: 1206
	Ngày: 01/4
Chuyên:	CS (g)
Số và ký hiệu HS:	

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN	Số: 024098
Ngày:	31-03-2022
Chuyên:	TCT
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Bộ Tài chính.

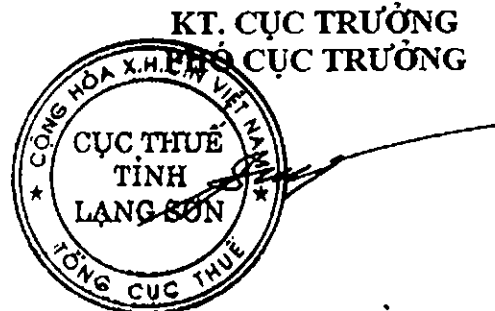
Thực hiện Công văn số 2618/BTC-TCT ngày 21/3/2022 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến dự thảo Nghị định gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước. Cục Thuế tỉnh Lạng Sơn được Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn giao chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan nghiên cứu, tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất, thuê mặt nước trong năm 2022 theo yêu cầu tại Công văn trên và báo cáo Bộ Tài chính.

Cục Thuế đã triển khai gửi lấy ý kiến dự thảo Nghị định đến 11 UBND huyện, thành phố và các Sở, Ngành trên địa bàn tỉnh gồm các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Công thương, Tư pháp, Lao động Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kho bạc nhà nước, Ban quản lý Khu kinh tế cửa khẩu để nghiên cứu và có ý kiến tham gia vào dự thảo Nghị định gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, thuê mặt nước. Các đơn vị được lấy ý kiến đều nhất trí với dự thảo Nghị định, không có ý kiến khác.

Cục Thuế tỉnh Lạng Sơn trân trọng báo cáo Bộ Tài chính././

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Cục;
- Lưu: VT, NVDTPC. 2



Bùi Minh Bằng